



# Tiếng Việt

**Mở rộng vốn từ về thành thị, nông thôn**  
**Biện pháp so sánh**

**Khởi động**





# 1. Tìm từ ngữ chỉ sự vật và từ ngữ chỉ đặc điểm của sự vật thường thấy ở thành thị hoặc nông thôn.



M:

	Từ ngữ chỉ sự vật	Từ ngữ chỉ đặc điểm
Ở thành thị	đường phố,...	tấp nập,...
Ở nông thôn	cánh đồng,...	rộng mênh mông,...

**Làm phiếu cá nhân trong thời gian 2 phút**



**2:00**





	Từ ngữ chỉ sự vật	Từ ngữ chỉ đặc điểm
Ở thành thị	Đường phố, Ô tô, xe bus nhà cao tầng, đường nhựa đèn đường, đèn giao thông	Tấp nập, đông đúc chật chội, Ôn ào
Ở nông thôn	Cánh đồng, xe bò, con trâu cổng làng, cây đa, con đường lũy tre, mái ngói, bó lúa	Rộng mênh mông, êm ả thanh bình, thoáng đãng

## 2. Tìm những âm thanh được so sánh với nhau trong các câu dưới đây. Điền thông tin vào bảng theo mẫu.

a. Tiếng đàn tơ rưng khi trầm hùng như tiếng thác đổ, khi thánh thót, róc rách như suối reo.

(Theo An Duy và Lê Tấn)

b. Tiếng chim sáo về ríu ran như một cái chợ vừa mở, như lớp học vừa tan, như buổi đàn ca liên hoan sắp bắt đầu...

(Theo Bằng Sơn)


Âm thanh được so sánh	Đặc điểm so sánh	Từ so sánh	Âm thanh dùng để so sánh
Tiếng đàn tơ rưng			
Tiếng chim sáo			

# Thảo luận nhóm bốn

Âm thanh được so sánh	Đặc điểm so sánh	Từ so sánh	Âm thanh dùng để so sánh
Tiếng đàn tơ rưng			
Tiếng chim sáo			



Âm thanh được so sánh	Đặc điểm so sánh	Từ so sánh	Âm thanh dùng để so sánh
Tiếng đàn tơ rưng	trầm hùng	như	tiếng thác đổ
	thánh thót, róc rách	như	suối reo
Tiếng sáo	ríu ran	như	một cái chợ vừa mở
		như	một lớp học vừa tan
		như	buổi đàn ca liên hoan sắp bắt đầu



**Đặt một câu tả âm thanh  
có sử dụng biện pháp so  
sánh.**

**M. Tiếng hát của Mai trong  
veo như tiếng chim hót.**





**Viết những câu  
vừa đặt được vào  
vở bài tập**



**Nội dung  
bài học**

Từ ngữ

Tìm từ ngữ chỉ sự vật

Tìm từ ngữ chỉ đặc điểm sự vật

So sánh

Nhận biết sự vật được so sánh

Đặt câu có hình ảnh so sánh

*Tạm biệt và  
hẹn gặp lại*

